

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÔNG CỐNG
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2019/HS-ST
Ngày 27-9-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG CỐNG, TỈNH THANH HÓA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Kỳ Anh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Lợi
2. Bà Nguyễn Thị Anh

Thư ký phiên tòa: Bà Doãn Phương Liên - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân
huyện Nông Cống, Thanh Hóa.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, Thanh Hóa tham
gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nông Cống,
Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 46/2019/TLST-HS
ngày 29 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/QĐXXST-
HS ngày 17/9/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn T**, sinh năm 1975 tại xã Thăng Long, huyện Nông
Cống, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Vạn Thành, xã
Thăng Long, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình
độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không;
quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L (đã chết) và bà Vũ Thị X (đã chết); bị
cáo có vợ là Vũ Thị H, sinh năm 1983 và 2 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh
năm 2007; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/6/2019; bị
cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Chị Hoàng Thị N, sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn Vạn Thành, xã Thăng Long, Nông Cống, Thanh Hóa.

*** Người làm chứng:** anh Phạm Hoàng Quang H1, sinh năm 2002.

Địa chỉ: Thôn Vạn Thành, xã Thăng Long, Nông Cống, Thanh Hóa.

Tại phiên tòa có mặt chị N và anh H1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 15/5/2019 Lê Văn T bảo con đổ nước rửa sân cho mát. Khi con của T đổ nước rửa sân thì bị nước chảy vào lú nhà chị Hoàng Thị N đang phơi ở lều đường trước nhà của T. Chị N phát hiện thấy nước chảy vào lú nhà mình, nên giữa N và T có lời qua tiếng lại dẫn đến chửi nhau. Khi T và N đang chửi nhau thì con trai chị N là Phạm Hoàng Quang H1 có cầm chiếc cườn lú (vết lú) chạy sang nhà T. Lúc này T đang ngồi hút thuốc lỏ ở hiên nhà mình trên tay đang cầm điều cày. Giữa H1 và T giằng co nhau. Thấy vậy, chị N chạy sang can ngăn H1 và T. Quá trình giằng co chiếc cườn lú tên tay H1 văng ra ngoài. Tay phải T cầm điều cày vụt nhiều cái thì trúng 1 cái vào trán chị N, khiến chị N bị thương chảy máu. Sự việc xảy ra được vợ chồng anh N1, chị H2 người cùng xóm can ngăn. Còn T lấy xe mô tô đi báo cáo sự việc với trưởng thôn. Chị N được người nhà đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Nông Cống.

Sau khi nhận được tin báo Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng, xem xét dấu vết trên thân thể, lấy lời khai người bị hại, người làm chứng. Ngày 13/6/2019 Cơ quan CSĐT công an huyện Nông Cống ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lê Văn T. Quá trình điều tra Lê Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định cùng như các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan đã thu thập được.

Bị hại chị Hoàng Thị N trình bày: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 15/5/2019 T có sai con đổ nước vào lú nhà chị đang phơi trên đường nên giữa mẹ con chị và T xảy ra cãi nhau xô sát. Khi 2 bên đang chửi nhau thì H1 cầm chiếc cườn lú chạy sang nhà T. Giữa H1 và T giằng co xô đẩy. Thấy vậy, chị chạy sang can ngăn thì bị T dùng ống điều đập 1 cái trúng vào trán khiến chị bị thương, chảy máu phải đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa Nông Cống.

Ngày 28/5/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống ra Quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa giám định tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe do thương tích gây ra đối với chị Hoàng Thị N.

Tại bản kết luận giám định pháp y tỉnh Thanh Hóa về thương tích số 289/2019/TTPY ngày 04/6/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Sẹo vết thương phần mềm vùng trán bên phải, số lượng sẹo ít, kích thước nhỏ 03%.
- Chấn thương vùng trán phải gây chấn động não đã được điều trị ổn định 01%.

Kết luận: Tại thời điểm giám định pháp y về thương tích tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với chị N được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể là 04%.

Vật chứng vụ án: 01 điều cày dài 56cm, hình trụ tròn, đường kính 04 cm được bọc kim loại sáng bóng, phần giữa thân bị móp méo. Ngày 28/8/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã chuyển đến chi cục THADS huyện Nông Cống.

Phần dân sự: Ngày 11/8/2019 bị cáo Lê Văn T đã bồi thường cho bị hại Hoàng Thị N số tiền 15.000.000đ. Bị hại không yêu cầu gì thêm về phần dân sự.

Tại bản cáo trạng số 49/CTr-VKS ngày 28/8/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống truy tố bị cáo Lê Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS: tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội "cố ý gây thương tích" và xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã Thăng Long, huyện Nông Cống, Thanh Hóa, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại, bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đề nghị xem xét.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 điều 106 của BLTTHS. Xác định chiếc điều cày bị cáo sử dụng vào việc gây thương tích cho chị N hiện đang tạm giữ tại Chi cục THADS huyện Nông Cống là công cụ phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của CQĐT Công an huyện Nông Cống, Điều tra viên, VKSND huyện Nông Cống, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong phạm vi Tòa án xét xử là hợp pháp.

[2] Về lời khai bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai bị cáo quá trình điều tra, phù hợp với lời khai bị hại Hoàng Thị N và người làm chứng Phạm Hoàng Quang H1 cùng vật chứng vụ án là 1 ống điều. Như vậy, đủ cơ sở chứng minh vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 15/5/2019 tại nhà Lê Văn T ở thôn Vạn Thành, xã Thăng Long, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa; Lê Văn T đã có hành vi dùng ống điều đánh chị Hoàng Thị N gây thương tích làm tổn thương cơ thể 4%. Đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS.

Do đó bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Lê Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe người khác là một trong những khách thể quan trọng được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo và chị N là người cùng thôn, chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ mà giữa bị cáo và cháu Huy (con chị N) xảy ra xô sát tại nhà bị cáo. Chị N đến can ngăn, do không kìm chế được bản thân nên bị cáo đã dùng điều cày gây thương tích cho chị N làm tổn thương cơ thể 04%. Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn. Vì vậy, cần lên cho bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt và giáo dục phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân:

Bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại, thuộc các trường hợp giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy cần phải lên cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

Do bị cáo là người có nhân thân tốt, lai lịch rõ ràng, có chỗ ở ổn định, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 điều 51 của Bộ luật Hình sự, vì vậy không cần T phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng điều 65 của Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo cũng có thể cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[5] Về bồi thường dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại là 15.000.000đ và bị hại không có yêu cầu gì khác, vì vậy chấp nhận bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho bị hại

[6] Về xử lý vật chứng: Chiếc ống điều bọc kim loại bị cáo đã sử dụng vào việc gây thương tích cho chị N là tài sản của bị cáo và xác định đây là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo có tội, bị kết án, không thuộc diện được miễn nộp án phí nên phải chịu án phí HSST.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo: Lê Văn T phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt Lê Văn T 12(mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24(hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Văn T cho UBND xã Thăng Long, huyện Nông Cống, Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về bồi thường dân sự: Xác nhận bị cáo đã thực hiện xong nghĩa vụ bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bị hại Hoàng Thị N là 15.000.000đ.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu, tiêu hủy 01 điều cày (đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Nông Cống và Chi cục THADS huyện Nông Cống ngày 28/8/2019).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo Lê Văn T phải nộp 200.000đ tiền án phí HSST.

5. Quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo, bị hại. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKS huyện Nông Cống;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Nông Cống;
- TAND Tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Nông Cống;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn thư;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Đã ký

Võ Kỳ Anh